* Age : age in years (tuổi tính theo năm)
* Sex : sex (1 = male; 0 = female) (Giới tính)
* Cp : chest pain type (loại đau ngực)  
  -- Value 1: typical angina (đau thắt ngực điển hình)  
  -- Value 2: atypical angina (đau thắt ngực không điển hình)  
  -- Value 3: non-anginal pain (không đau thắt ngực.)  
  -- Value 4: asymptomatic (không có triệu chứng)
* Trestbps : resting blood pressure (in mm Hg on admission to the hospital) (huyết áp lúc nghỉ (tính bằng mm Hg khi nhập viện))
* Chol : serum cholestoral in mg/dl (cholesterol huyết thanh tính bằng mg / dl)
* Fbs : (fasting blood sugar > 120 mg/dl) (1 = true; 0 = false) ((đường huyết lúc đói> 120 mg / dl))
* Restecg : resting electrocardiographic results (kết quả điện tâm đồ nghỉ ngơi)  
  -- Value 0: normal (bình thường)  
  -- Value 1: having ST-T wave abnormality (T wave inversions and/or ST elevation or depression of > 0.05 mV) (có bất thường sóng ST-T (đảo ngược sóng T và / hoặc ST chênh lên hoặc giảm> 0,05 mV))  
  -- Value 2: showing probable or definite left ventricular hypertrophy by Estes' criteria (hiển thị phì đại thất trái có thể xảy ra hoặc xác định theo tiêu chí của Estes)
* Thalach : maximum heart rate achieved (nhịp tim tối đa đạt được)
* Exang : exercise induced angina (1 = yes; 0 = no) (tập thể dục gây ra đau thắt ngực)
* Oldpeak : ST depression induced by exercise relative to rest (ST trầm cảm gây ra do tập thể dục liên quan đến nghỉ ngơi)
* Slope : the slope of the peak exercise ST segment (độ dốc của đoạn ST tập thể dục đỉnh cao)  
  -- Value 1: upsloping (leo lên)  
  -- Value 2: flat (bằng phẳng)  
  -- Value 3: downsloping (đi xuống)
* Ca : number of major vessels (0-3) colored by flourosopy (số lượng các tàu chính (0-3) được tô màu bởi Flourrosopy)
* Thal : 3 = normal; 6 = fixed defect; 7 = reversable defect (3 = bình thường; 6 = khuyết tật cố định; 7 = khiếm khuyết có thể đảo ngược)
* target